

Bản án số: **43/2024/HS-ST**

NHÂN DANH

Ngày: 25/7/2024

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Ngọc Giang và ông Nguyễn Huy Hoàn

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

Hỗ trợ tại điểm cầu Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội: Ông Nguyễn Trí Tuấn - Thẩm tra viên chính Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Phương - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm và tại điểm cầu Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2024/TLST - HS ngày 25 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với;

Bị cáo: **Nguyễn Quang L**, sinh năm 1984 tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHTT và nơi cư trú: số 12, ngách 75/2 khu 2, thị trấn T, huyện Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Quang Thụy và bà Nguyễn Thị Hiền; Có vợ và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010).

Tiền án, tiền sự: Không; Danh bản, chỉ bản số 030 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 26/01/2024; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Trần Văn T, sinh năm 1983; Địa chỉ: cụm 9, xã T, huyện Đ, thành phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Trần Văn G, sinh năm 1991; Địa chỉ: cụm 9, xã T, huyện Đ, thành phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/01/2024, Tổ công tác Công an thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng trong khi làm nhiệm vụ tại Cổng làng Vĩnh Kỳ, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Quang L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, thu giữ trên bàn tay trái của Nguyễn Quang L đang cầm 01 chai nhựa màu trắng có dán mác lavie, nắp đậy kín màu xanh bên trong chứa dung dịch màu hồng. L khai nhận đây là ma túy Methadone mang đi nhằm mục đích bán để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật đồng thời đưa L cùng tang vật thu giữ về trụ sở công an để làm rõ.

Ngoài ra thu giữ của Nguyễn Quang L:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE màu ghi đen đã qua sử dụng, số Imei 356609082613678 bên trong lắp sim số 0377675494.

- 01 xe máy Honda Wave S màu đỏ đen BKS 30Y9-1208, số khung RLHHC12009Y563822, số máy HC12E1673154.

Khám xét nơi tạm trú của Nguyễn Quang L tại Khu 2, thị trấn Tràm Trôi, huyện Hoài Đức, không phát hiện và thu giữ đồ vật tài sản liên quan đến ma túy.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Quang L khai nhận: Bản thân L là người nghiện ma túy Heroin. Trưa ngày 14/01/2024, L đi đến nghĩa trang gần cầu Xây, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội sử dụng ma túy thì gặp bạn nghiện nam giới (sau biết là Trần Văn Thuật) hỏi mua ma túy Methadone, L đồng ý tìm và trao đổi số điện thoại. Đến trưa ngày 17/01/2024, L xin được 01 chai nước chứa ma túy Methadone của người nghiện (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đang uống Methadone mục đích để đem bán cho Thuật. Khoảng 19 giờ cùng ngày thì L nhận được điện thoại của Thuật thảo thuận mua bán ma túy giá 200.000 đồng và hẹn giao tại Cổng làng Vĩnh Kỳ, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. L điều khiển xe máy Honda Wave S màu đỏ đen BKS 30Y9-1208 cầm theo chai chứa ma túy Methadone ở bàn tay trái đi đến Cổng làng Vĩnh Kỳ để bán ma túy thì bị công an phát hiện bắt giữ như trên. Chiếc điện thoại bị thu giữ là tài sản của L dùng liên lạc giao dịch ma túy với Trần Văn Thuật.

Quá trình điều tra xác định đối tượng mua ma túy của Nguyễn Quang L là Trần Văn Thuật (sinh năm: 1983; HKTT: Cụm 9, Thọ Xuân, Đan Phượng, Hà Nội), Thuật khai nhận: Bản thân Thuật là người nghiện ma túy Heroin, trưa ngày 14/01/2024 Thuật đến nghĩa trang, khu vực Cầu Xây, xã Tân Lập, huyện Đan

Phượng sử dụng ma túy heroin thì gặp Nguyễn Quang L và thỏa thuận L tìm ma túy methadone bán Thuật. Khoảng 19 giờ ngày 17/1/2024, Thuật liên lạc điện thoại với L thỏa thuận mua 01 chai ma túy Methadone với giá 200.000 đồng, hẹn địa điểm giao dịch ma túy tại cổng làng Vĩnh Kỳ, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Sau khi biết L bị bắt, Thuật đến Công an huyện Đan Phượng khai báo và giao nộp cho cơ quan Công an chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, bên trong có số thuê bao 0347867037, là điện thoại Thuận trao đổi mua ma túy Methadone của L tối 17/01/2024.

Tại Bản kết luận giám định số 917 ngày 26 tháng 01 năm 2024 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Dung dịch màu hồng bên trong 01 chai nhựa màu trắng trong hình trụ tròn, đường kính 5,5cm cao 23 cm. Thân chai dán mác Lavie, nắp đậy màu xanh có ma túy loại Methadone, thể tích 12ml.

Tại bản kết luận giám định số 4424/KL-KTHS ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Nồng độ Methadone trong mẫu dung dịch màu hồng gửi giám định là 0,83mg/mL; khối lượng Methadone trong 7,0mL mẫu là 0,005 gam.

Tại bản cáo trạng số 37/CT - VKS - ĐP ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Nguyễn Quang L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Quang L từ 26 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói ma túy sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy Honda Wave S màu đỏ đen BKS 30Y9-1208, số khung RLHHC12009Y563822, số máy HC12E1673154; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE màu ghi đen đã qua sử dụng, số Imei 356609082613678 bên trong lắp sim và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, bên trong lắp sim.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và đến thời điểm tòa án xét xử thì bị cáo, người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp vật chứng vụ án, Bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do cùng là đối tượng nghiện ma túy nên khi Trần Văn Thuật hỏi mua ma túy Methadone thì bị cáo đã đồng ý và tìm ma túy Methadone để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ ngày 17/01/2024, sau khi có 01 chai nước chứa ma túy Methadone và nhận được điện thoại của Trần Văn Thuật thì bị cáo và Thuật thỏa thuận giá bán ma túy là 200.000 đồng cũng như hẹn địa điểm giao ma túy. Bị cáo L điều khiển xe máy mang theo chai nước chứa ma túy Methanol đến khu vực cổng làng Vĩnh Kỳ, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng để bán ma túy nhưng chưa kịp bán cho Thuật thì bị Công an huyện Đan Phượng bắt quả tang và thu giữ 01 chai nhựa màu trắng bên trong có dung dịch màu hồng có ma túy loại Methadone, thể tích 12ml, nồng độ Methadone là 0,83mg/ml, khối lượng Methadone trong 7,0ml mẫu là 0,005gam cùng vật chứng khác của vụ án.

Như vậy, hành vi tàng trữ 01 chai nhựa màu trắng bên trong có dung dịch màu hồng có ma túy loại Methadone, thể tích 12ml, nồng độ Methadone là 0,83mg/ml, khối lượng Methadone trong 7,0ml mẫu là 0,005gam với mục đích mua bán để hưởng L 200.000 đồng của Nguyễn Quang L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Người sử

dụng ma túy sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và nòi giống. Ma túy có thể là nguyên nhân gây nên các tội phạm như giết người, cướp tài sản và nhiều tội nghiêm trọng khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Quang L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để từ đó Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo lao động tự do, công việc không ổn định, phải chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy, L khai xin được của một đối tượng nghiện không rõ tên, tuổi địa chỉ. Công an huyện Đan Phượng tiến hành rà soát nhưng không làm rõ được để xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao gói ma túy được gói niêm phong sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy Honda Wave S màu đỏ đen BKS 30Y9-1208, số khung RLHHC12009Y563822, số máy HC12E1673154 là của bị cáo L. Bị cáo sử dụng chiếc xe máy trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE màu ghi đen đã qua sử dụng, số Imei 356609082613678 bên trong lắp sim số 0377675494 của bị cáo L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, bên trong có số thuê bao 0347867037 của Thuật dùng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Quang L 24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bao gói sau giám định của Viện khoa học hình sự- Bộ công an được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ- đen đã qua sử dụng, vỏ xe bị vỡ, nứt, số khung RLHHC12009Y563822, số máy HC12E-1673154 có BKS 30Y9-1208; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi - đen đã qua sử dụng, lắp 01 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh – đen đã qua sử dụng, lắp 01 sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 09/7/2024).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Quang L phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền L nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND; CQTHA HS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Sơn Hà